

## QUY ĐỊNH

**Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ lưu trú du lịch và dịch vụ tham quan tại khu du lịch thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Hải Dương**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../2024/QĐ-UBND ngày.....tháng.....năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

## CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ lưu trú du lịch và dịch vụ tham quan tại khu du lịch thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch và dịch vụ tham quan tại khu du lịch bao gồm: khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, bãi cắm trại du lịch, khu du lịch, điểm du lịch và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

### Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau;

1. Khách sạn: Cơ sở lưu trú du lịch bảo đảm chất lượng về cơ sở vật chất, trang thiết bị và dịch vụ cần thiết phục vụ khách du lịch; bao gồm: Khách sạn nghỉ dưỡng, khách sạn bên đường, khách sạn nội và khách sạn thành phố.

a) Khách sạn nghỉ dưỡng: Cơ sở lưu trú du lịch được xây dựng thành khối hoặc thành quần thể các biệt thự, nhà thấp tầng, căn hộ, ở khu vực có cảnh quan thiên nhiên đẹp;

b) Khách sạn bên đường: Cơ sở lưu trú du lịch gần đường giao thông, có bãi đỗ xe nhằm phục vụ nhu cầu lưu trú của khách sử dụng phương tiện giao thông đường bộ (xe máy, ô tô) đi du lịch hoặc nghỉ ngơi giữa những chặng đường dài;

c) Khách sạn nội: Cơ sở lưu trú du lịch neo đậu trên mặt nước và có thể di chuyển khi cần thiết;

d) Khách sạn thành phố: Cơ sở lưu trú du lịch được xây dựng tại các đô thị phục vụ khách du lịch.

2. Biệt thự du lịch: Biệt thự có trang thiết bị, tiện nghi cho khách du lịch thuê và có thể tự phục vụ trong thời gian lưu trú.

3. Căn hộ du lịch: Căn hộ có trang thiết bị, dịch vụ cần thiết phục vụ khách du lịch. Khách có thể tự phục vụ trong thời gian lưu trú.

4. Tàu thủy lưu trú du lịch: Phương tiện vận tải thủy có phòng ngủ phục vụ nhu cầu lưu trú của khách du lịch.

5. Nhà nghỉ du lịch: Cơ sở lưu trú có trang thiết bị, tiện nghi cần thiết phục vụ khách du lịch.

6. Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê: Nhà ở có khu vực được bố trí trang thiết bị, tiện nghi cho khách du lịch thuê lưu trú; khách cùng sinh hoạt với gia đình chủ nhà.

7. Bãi cắm trại du lịch: Khu vực được quy hoạch ở nơi có cảnh quan thiên nhiên đẹp, có kết cấu hạ tầng, có cơ sở vật chất và dịch vụ cần thiết phục vụ khách cắm trại.

8. Khu du lịch cấp tỉnh: Khu vực có ưu thế về tài nguyên du lịch, được quy hoạch, đầu tư phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách du lịch.

9. Điểm du lịch: Nơi có tài nguyên du lịch được đầu tư, khai thác phục vụ khách du lịch.

## **CHƯƠNG II**

### **ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ KỸ THUẬT CỦA DỊCH VỤ LƯU TRÚ DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ THAM QUAN TẠI KHU DU LỊCH**

#### **Điều 4. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với khách sạn.**

1. Có tối thiểu 10 buồng ngủ; có quây lễ tân, phòng vệ sinh chung.
2. Có nơi để xe cho khách đối với khách sạn nghỉ dưỡng và khách sạn bên đường.
3. Có bếp, phòng ăn và dịch vụ phục vụ ăn uống đối với khách sạn nghỉ dưỡng, khách sạn nội, khách sạn bên đường.
4. Có giường, đệm, chăn, gối, khăn mặt, khăn tắm; thay bọc đệm, bọc chăn, bọc gối, khăn mặt, khăn tắm khi có khách mới.
5. Có nhân viên trực 24 giờ mỗi ngày.
6. Tiêu chí đánh giá xếp hạng sao đối với khách sạn thực hiện theo TCVN 4391:2015 về Khách sạn - Xếp hạng.

#### **Điều 5. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật đối với Biệt thự du lịch**

1. Điều kiện quy định tại khoản 4 và 5 Điều 4 Quy định này
2. Có khu vực tiếp khách, phòng ngủ, bếp và phòng tắm, phòng vệ sinh.
3. Tiêu chí đánh giá xếp hạng sao đối với Biệt thự du lịch thực hiện theo TCVN 7795:2021 về Biệt thự du lịch – xếp hạng.

#### **Điều 6. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật đối với Căn hộ du lịch**

1. Điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 4, khoản 2 Điều 5 Quy định này
2. Tiêu chí đánh giá xếp hạng sao đối với Căn hộ du lịch thực hiện theo

TCVN 7798:2014 về Căn hộ du lịch – xếp hạng.

**Điều 7. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật đối với Tàu thủy du lịch**

1. Có khu vực đón tiếp khách, phòng ngủ (cabin), phòng tắm, phòng vệ sinh, bếp, phòng ăn và dịch vụ phục vụ ăn uống.
2. Điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 4 Quy định này
3. Tiêu chí đánh giá xếp hạng sao đối với Tàu thủy lưu trú du lịch thực hiện theo TCVN 9372:2012 về Tàu thủy lưu trú du lịch – xếp hạng.

**Điều 8. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật đối với Nhà nghỉ Du lịch**

1. Có khu vực đón tiếp khách và phòng ngủ; có phòng tắm, phòng vệ sinh.
2. Điều kiện quy định tại khoản 4 và 5 Điều 4 Quy định này.
3. Tiêu chí đánh giá Nhà nghỉ du lịch thực hiện theo TCVN 7799:2017 về Nhà nghỉ du lịch.

**Điều 9. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật đối với Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê**

1. Có khu vực lưu trú cho khách; có bếp, phòng tắm, phòng vệ sinh.
2. Có giường, đệm hoặc chiếu; có chăn, gối, màn, khăn mặt, khăn tắm; thay bọc đệm hoặc chiếu; thay bọc chăn, bọc gối, khăn mặt, khăn tắm khi có khách mới
3. Tiêu chí đánh giá Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê thực hiện theo TCVN 7800:2017 về Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê.

**Điều 10. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật đối với Bãi cắm trại Du lịch**

1. Có khu vực đón tiếp khách, khu vực dựng lều, trại, phòng tắm, vệ sinh chung
2. Có nhân viên bảo vệ trực khi có khách.
3. Tiêu chí đánh giá Bãi cắm trại Du lịch thực hiện theo TCVN 7796:2009 về Bãi cắm trại Du lịch.

**Điều 11. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật đối với điểm du lịch**

1. Có tài nguyên du lịch, có ranh giới xác định trên bản đồ địa hình do cơ quan có thẩm quyền xác nhận. Tỷ lệ bản đồ phụ thuộc vào yêu cầu quản lý và địa hình khu vực.
2. Có kết cấu hạ tầng, dịch vụ cần thiết bảo đảm phục vụ khách du lịch, bao gồm:
  - a) Có kết nối giao thông, thông tin liên lạc thuận lợi;
  - b) Có điện, nước sạch;
  - c) Có biển chỉ dẫn, thuyết minh về điểm du lịch;
  - d) Có dịch vụ ăn uống, mua sắm.
3. Đáp ứng điều kiện về an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường, bao gồm:

- a) Có bộ phận bảo vệ trực 24 giờ mỗi ngày;
- b) Công khai số điện thoại, địa chỉ của tổ chức, cá nhân quản lý điểm du lịch;
- c) Có hình thức tiếp nhận và giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị của khách du lịch;
- d) Nhà vệ sinh công cộng sạch sẽ, được thông gió và đủ ánh sáng, được bố trí đủ, tương ứng với số lượng khách du lịch vào thời kỳ cao điểm;
- đ) Có biện pháp thu gom và xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; bố trí nhân lực làm vệ sinh môi trường;
- e) Áp dụng các biện pháp phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật.

### **Điều 12. Đặc điểm kinh tế kỹ thuật đối với khu du lịch cấp tỉnh**

1. Có ít nhất 01 tài nguyên du lịch cấp tỉnh; có ranh giới xác định trên bản đồ địa hình do cơ quan có thẩm quyền xác nhận. Tỷ lệ bản đồ phụ thuộc vào yêu cầu quản lý và địa hình khu vực.
2. Có kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ đáp ứng nhu cầu lưu trú, ăn uống và các nhu cầu khác của khách du lịch, bao gồm:
  - a) Có hệ thống điện lưới, hệ thống cung cấp nước sạch;
  - b) Có cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch, đáp ứng tối thiểu 100.000 lượt khách mỗi năm; hệ thống cơ sở lưu trú du lịch đáp ứng tối thiểu 50.000 lượt khách lưu trú mỗi năm;
  - c) Có nội quy, hệ thống biển chỉ dẫn, thuyết minh về khu du lịch; có hệ thống biển chỉ dẫn, biển báo về giao thông, các cơ sở dịch vụ, các điểm tham quan;
  - d) Cung cấp dịch vụ thuyết minh, hướng dẫn du lịch.
3. Có kết nối với hệ thống hạ tầng giao thông, viễn thông quốc gia.
4. Đáp ứng điều kiện về an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường, bao gồm:
  - a) Có bộ phận bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn;
  - b) Công khai số điện thoại, địa chỉ của tổ chức quản lý khu du lịch;
  - c) Có bộ phận thông tin hỗ trợ khách du lịch; có hình thức tiếp nhận và giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị của khách du lịch;
  - d) Nhà vệ sinh công cộng sạch sẽ, được thông gió và đủ ánh sáng, được bố trí đủ, tương ứng với số lượng khách du lịch vào thời kỳ cao điểm;
  - đ) Có hệ thống thu gom và biện pháp xử lý rác thải; có hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt hoặc hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt liên thông với hệ thống xử lý nước thải tập trung theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; bố trí nhân lực làm vệ sinh môi trường;
  - e) Áp dụng các biện pháp phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật.

### **CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 11. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch và dịch vụ tham quan tại khu du lịch**

- Thực hiện kê khai giá theo quy định.

#### **Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước**

##### 1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh lưu trú du lịch và dịch vụ tham quan tại khu du lịch.

b) Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn các cơ sở lưu trú du lịch và dịch vụ tham quan tại khu du lịch thực hiện kê khai giá theo quy định.

d) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động kê khai và niêm yết giá bán tại các cơ sở lưu trú du lịch và dịch vụ tham quan tại khu du lịch.

đ) Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

##### 2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Danh sách tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá dịch vụ lưu trú và dịch vụ tham quan tại khu du lịch trên địa bàn tỉnh và không thuộc danh sách kê khai giá của các Bộ, cơ quan ngang Bộ.

b) Đăng tải Danh sách kê khai giá tổng hợp định kỳ hàng năm và Danh sách kê khai giá bổ sung trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh trong thời hạn tối đa 05 ngày kể từ thời điểm ban hành Danh sách kê khai giá.

c) Cập nhật, kết nối dữ liệu kê khai giá lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá theo quy định.

##### 3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác tuyên truyền và hướng dẫn về đặc điểm kinh tế kỹ thuật dịch vụ lưu trú du lịch và dịch vụ tham quan tại khu du lịch, lập danh sách tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá trên địa bàn huyện quản lý theo quy định;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kê khai giá trên địa bàn.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.